

CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN**Thực hiện 4 tuần: Từ ngày 31/4 đến 25/4/2025**

Stt	M T	Mục tiêu	Nội dung hoạt động	Hoạt động giáo dục
I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
1	2	- Trẻ thực hiện đủ các động tác (hô hấp, tay, lưng, bụng, lườn, chân) trong bài thể dục theo hướng dẫn	+ Hô hấp: Gà gáy, thổi nơ bay + Tay: Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên +Lườn: Đứng nghiêng người sang bên kết hợp tay đưa cao; Cúi người về phía trước. + Chân: Đứng khụy gối	- Hoạt động học + Hô hấp: Gà gáy, thổi nơ bay + Tay: Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên +Lườn: Đứng nghiêng người sang bên kết hợp tay đưa cao; Cúi người về phía trước + Chân: Đứng khụy gối - Tập theo nhạc bài: Cho tôi đi làm mưa với, cháu vẽ ông mặt trời...
2	6	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Ném xa bằng 2 tay, bật tiến về phía trước + Chạy liên tục 15m theo hướng thẳng + Bước lên, bật xuống bục cao 30cm + Bật xa 20-25cm, trườn chui qua cổng	+ Ném xa bằng 2 tay, bật tiến về phía trước + Chạy liên tục 15m theo hướng thẳng + Bước lên, bật xuống bục cao 30cm + Bật xa 20-25cm, trườn chui qua cổng	- Hoạt động học: + Bật xa 20-25cm, trườn chui qua cổng + Bước lên, bật xuống bục cao 30cm TC: Bịt mắt bắt dê + Ném xa bằng 2 tay, bật tiến về phía trước + Chạy liên tục 15m theo hướng thẳng. Tc. Trời nắng trời mưa Trò chơi mới: + Nắng và mưa + Nhảy qua suối nhỏ + Thi xem ai nhanh
3	7	- Trẻ biết thực hiện được các vận động: + Cuộn, quay, tết, đan	+ Cuộn cổ tay + Tết rom, tóc, len	- Hoạt động chơi: + Góc phân vai: Tết tóc cho búp bê... + Góc tạo hình: Làm cuộn len, làm đám mây
4	8	- Trẻ biết phối hợp cử	- Sử dụng kéo bằng một	- Hoạt động chơi:

		động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: + Xé, cắt thẳng được một đoạn 10 cm.	tay - Cắt thẳng được một đoạn 10 cm.	+ Góc nghệ thuật: Cắt, xé dán mây, mưa, ông mặt trời ...
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
5	11	- Trẻ biết ăn những loại thức ăn khác nhau để lớn lên khỏe mạnh như: Thịt, cá, trứng, rau.	- Ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất: ăn nhiều các loại thức ăn khác nhau như: Thịt, cá, trứng, rau để lớn lên khỏe mạnh	- Hoạt động ăn: + Cô tổ chức bữa ăn cho trẻ. Cho trẻ kể ích lợi của việc ăn nhiều loại thức ăn khác nhau như: Thịt, cá, trứng, rau sẽ tốt cho cơ thể. - Hoạt động chơi: + Góc phân vai: Chơi gia đình, bán hàng.
6	12	- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người khác: Rửa tay, lau mặt, xúc miệng.	- Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	- Hoạt động ăn: + Sau khi trẻ ăn tự lấy khăn lau mặt, xúc miệng nước muối - Hoạt động ngủ: + Trẻ tự lấy gối, khi ngủ dậy biết cất gối gọn gàng - Hoạt động vệ sinh: + Trẻ rửa tay theo các bước
7	13	- Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách	- Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách	- Hoạt động ăn: + Cô tổ chức cho trẻ ăn + Hướng dẫn trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Hoạt động lao động: + Cất dọn bát thìa sau khi ăn
8	15	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: + Biết nói với người lớn khi bị ho, ốm .. + Nhận ra sự thay đổi của thời tiết, khí hậu, ứng phó với thiên tai...	- Nhận biết 1 số biến đổi khí hậu: Có kỹ năng ứng phó khi có thiên tai: mưa phải ở trong nhà... - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm ho, đau đầu, sốt nóng.	- Hoạt động chơi: + Cho trẻ xem vi deo về 1 số biến đổi khí hậu + Trò chuyện với trẻ về cách ứng phó khi có thiên tai: Trời mưa khi đi ra ngoài đường phải che ô, mặc áo mưa ... + Góc phân vai: Cho trẻ đóng vai bác sĩ khám bệnh cho bệnh nhân

9	17	- Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm ở trên địa bàn sinh sống và lúc đi chơi (hồ, ao, bể chứa nước, hồ vôi...) khi được nhắc nhở. Ứng xử đơn giản khi có thiên tai	- Ứng xử đơn giản khi có thiên tai	- Hoạt động chơi: + Cô cho trẻ xem vi deo, tranh ảnh và trò chuyện để trẻ biết cách ứng phó đơn giản khi có thiên tai + Trò chơi: Ghép tranh
---	----	--	------------------------------------	--

II. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

1. Khám phá khoa học

10	19	- Trẻ biết quan tâm, hứng thú với các sự vật hiện tượng gần gũi như chú ý quan sát sự vật hiện tượng, hay đặt câu hỏi về đối tượng: Hiện tượng tự nhiên, nguồn nước,...	- Ích lợi của nước với con người, con vật, cây. Quan tâm việc giữ gìn bảo vệ nguồn nước - Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày: nước giếng, nước máy, nước mưa	- Hoạt động học + Trò chuyện về ích lợi của nước với con người, động vật, thực vật + Trò chuyện về một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm + Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên - Hoạt động chơi + Góc học tập: Xem sách về các hiện tượng tự nhiên...
11	21	- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như: Xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về nước và hiện tượng thiên nhiên	- Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày. - Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm.	+ EM 35: Dự đoán cái gì sẽ tan ra trong nước (Thí nghiệm sự hòa tan trong nước) + EM 39: Làm bong bóng xà phòng (trò chơi bong bóng xà phòng)
12	22	Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo		+ EM 44: Ngày và đêm + Chơi ngoài trời quan sát hiện tượng thiên nhiên: Nắng, mưa....
13	23	Trẻ được làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát tìm hiểu đối tượng. VD: Thả các con vật vào nước để nhận biết vật chìm vật nổi.	- Một vài đặc điểm tính chất của đất đá, cát, sỏi.	+ Chơi với cát, nước, sỏi, đá... - Trò chơi mới: + Vật chìm vật nổi
14	25	- Trẻ nhận ra một vài	- Hiện tượng nắng, mưa,	- Hoạt động chơi

		mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng khi được hỏi: Cây cối khi hậu, thiên tai...	nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ. - Các loại thiên tai thường xảy ra ở địa phương (sạt lở đất, động đất, lụt hậu quả và cách ứng xử đơn giản khi có thiên tai)	+ Xem video và trò chuyện về một số hiện tượng thiên nhiên (Mưa, nóng, lạnh) và 1 số hiện tượng thiên tai thường xảy ra: sạt lở đất, động đất ... - Trò chơi: Ghép tranh đúng sai
--	--	---	---	--

2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

15	27	- Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng	- Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm: hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng	- Hoạt động học: + Đếm, nhận biết so sánh số lượng trong phạm vi 5 TC: Đội nào nhanh nhất - Hoạt động chơi: + Góc học tập: Làm vở toán
16	28	- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng	
17	29	- Trẻ biết cách so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	

III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

18	44	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Trời nắng –trời mưa; gió-bão - Trẻ biết nghe hiểu nội dung truyện kể, nghe bài hát, thơ...	- Trẻ hiểu các từ gần gũi quen thuộc - Nghe hiểu nội dung truyện kể: Nàng tiên mưa - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, câu đố hò về dân gian của địa phương...	- Hoạt động chơi: + Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên: Nắng, mưa, gió bão... + Nghe bài thơ: Mưa rơi, Thỏ con và mặt trăng, tia nắng; Nghe các bài hát: Cho tôi đi làm mưa với..., + Đồng dao: Ông sáo ông sao, lay trời mưa xuống... - Hoạt động ngữ: Nghe kể chuyện: Giọt nước tí xíu, nghe nhạc không lời
19	45	- Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng: Nước dùng để làm gì? ...	

20	48	- Bước đầu trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng	- Hoạt động học: + Thơ: Mưa rơi, Thỏ con và mặt trăng, tia nắng. + Truyện: Giọt nước tí xíu
21	50	- Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... về chủ đề hiện tượng thiên nhiên.	- Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè phù hợp với độ tuổi và địa phương nơi trẻ sống	- Hoạt động chơi + Đọc đồng dao, ca dao: Ông sào ông sao, lạy trời mưa xuống + Góc phân vai: Bác sĩ, gia đình, bán hàng
22	51	- Trẻ biết kể lại chuyện đơn giản đã được nghe với sự hướng dẫn của người lớn.	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe	+ Góc học tập: Xem sách truyện về hiện tượng thiên nhiên, kể các nhân vật trong sách truyện.
23	53	- Trẻ biết sử dụng các từ: “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa” trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa” trong giao tiếp.?	+ Góc nghệ thuật: Làm album: Dán tranh ảnh về các hiện tượng tự nhiên
24	54	- Trẻ biết nói đủ nghe không nói lí nhí.	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	+ Vẽ trên sân trường các hiện tượng tự nhiên
25	55	- Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ xem sách.	- Giữ gìn sách không quang ném, lật xem nhẹ nhàng	
26	56	- Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh		
27	57	- Trẻ thích vẽ, “viết” nguệch ngoạc	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt. + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ, đọc, ngắt, nghỉ sau các dấu	

IV. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI.

28	60	- Biết mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Hoạt động chơi: + Góc phân vai: Bác sĩ + Góc học tập: Xem tranh ảnh về các hiện tượng
----	----	---	--	---

29	63	- Trẻ biết bộc lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động	thiên nhiên. + TC: Gạch chân đúng sai
30	70	- Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây. Biết tiết kiệm nước	- Bảo vệ chăm sóc cây cối - Tiết kiệm điện, nước.	- Hoạt động vệ sinh: + Thực hành vận nhỏ vòi nước, tắt nước khi không sử dụng. - Hoạt động chơi: + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, lau lá, tưới cây
31	71	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	- Giữ gìn vệ sinh môi trường và cảnh quan thiên nhiên, cảnh giác với các hiện tượng thiên nhiên có thể xảy ra - Nhận biết hành vi : đúng – sai, tốt – xấu	- Hoạt động chơi: + Nhặt lá rụng + Cho trẻ xem vi deo và trò chuyện với trẻ về 1 số hiện tượng tự nhiên có thể xảy ra. + Trò chơi: Bạn nào chọn đúng - Hoạt động lao động: + Lau, sắp xếp đồ dùng đồ chơi.

V. PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

32	73	- Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc.	- Nghe các bài hát, bản nhạc: Lý chiều chiều, mây và gió, cho tôi đi làm mưa với	- Hoạt động học: + Nghe hát: Lý chiều chiều; Mây và gió; Cho tôi đi làm mưa với.
33	75	- Trẻ hát tự nhiên và hát được theo giai điệu quen thuộc trong chủ đề hiện tượng thiên nhiên.	- Hát đúng giai điệu lời ca bài hát tập rửa mặt, con mèo ra bờ sông,	+ Dạy hát: Tập rửa mặt; Cháu vẽ ông mặt trời + Dạy VĐ: trời nắng trời mưa, mùa hè đến rồi
34	76	- Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo nhịp, phách..) trong chủ đề hiện tượng thiên nhiên.	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát: Trời nắng trời mưa; Mùa hè đến - Sử dụng các dụng cụ đặc sắc của dân tộc trên địa phương để gõ đệm theo phách, nhịp bài: Mùa hè đến	+ Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh, ai đoán giỏi, chiếc ghế âm nhạc, khiêu vũ với bóng. - Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật: Hát và vận động các bài hát mùa hè đến, tập rửa mặt, trời nắng trời mưa.
35	79	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên ngang, tạo	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ: Nét thẳng, nét xiên	- Hoạt động học: + Vẽ ông mặt trời

		thành bức tranh đơn giản.	ngang để tạo ra sản phẩm đơn giản.	+ Vẽ mưa + Nặn theo ý thích + Xé dán đám mây - Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật: Vẽ , xé ,dán ông mặt trời, chơi với hạt, hạt, rom. - Làm đồ chơi từ lá cây, rom... - Thực hành nhận xét các sản phẩm tạo hình
36	80	- Trẻ có kỹ năng cắt, xé theo dải, xé vụn, cắt vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng cắt, xé dán: xé theo dải, xé vụn, cắt vụn và dán để tạo ra sản phẩm đơn giản.	
37	81	- Trẻ biết lăn dọc, ấn bẹt đất nặn để nặn thành sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối	Sử dụng 1 số kỹ năng: lăn dọc, ấn bẹt đất nặn để nặn thành sản phẩm đơn giản	
38	83	- Trẻ nhận xét được các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình	
39	84	- Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích	

Tổng số: 39 mục tiêu

*** CHUẨN BỊ**

- Một số đồ chơi tự tạo (dòng chảy của nước, cát...)
- Tranh ảnh về một số nguồn nước, hiện tượng thiên nhiên, mùa hè
- Tranh thơ, truyện: Mưa rơi, cốc kiến trời , tia nắng.
- Băng đài, đĩa hát cho trẻ.
- Một số trò chơi, bài hát, câu truyện thơ liên quan đến chủ đề gắn với địa phương: như mùa hè đen, tập rửa mặt, trời nắng trời mưa.
- Sỏi đá, bóng, hạt hạt...
- Bút sáp, đất nặn, tranh ảnh sưu tầm, hồ dán, hộp bìa...
- Huy động phụ huynh sưu tầm 1 số đồ dùng cá nhân cũ hoặc chai lọ đồ chơi để làm đồ dùng tự tạo

PHÓ HIỆU TRƯỞNG DUYỆT

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Lò Thị Anh Thu

Mào Thị Thơ